

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y; LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ
NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /
của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y (gồm: Sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y) (Mã số TTHC: 1.004756)

1.1. Trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề thú y (05 Ngày làm việc)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng Thú y-Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02
Bước 4	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 5	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính	Giờ hành chính

		hành chính công tỉnh/cấp xã	
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			05

1.2. Trường hợp gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y (03 ngày làm việc)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,25
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1,5
Bước 4	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 5	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			03

2. Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y gồm: sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y) (Mã số TTHC: 1.004734)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,25
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1,5
Bước 4	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 5	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			03

3. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (Mã số TTHC: 1.002409)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 3	Thẩm định Hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ dự thảo công văn trả lời hoặc thông báo cho tổ chức cá nhân được biết (nêu rõ lý do) bổ sung hoàn thiện theo quy định; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ chuyên viên được phân công dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra. Trình lãnh đạo xem xét.	Chuyên viên Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1,5
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Sở ký Dự thảo văn bản trả lời hoặc Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 5	Phê duyệt Dự thảo văn bản trả lời hoặc Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 6	Tiến hành kiểm tra điều kiện nhập khẩu thuốc Thú y, Lập biên bản kiểm tra. Căn cứ kết quả kiểm tra chuyên viên Phòng Thú y kiểm tra hồ sơ, dự thảo văn bản: + Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc Thú y đối với các đơn vị có đủ điều kiện; + Dự thảo công văn trả lời đối với các đơn vị không có đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y. Trình lãnh đạo phòng xem xét	Đoàn kiểm tra. Chuyên viên Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	2,5

Bước 7	Xem xét, trình lãnh đạo Chi cục Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc Thú y hoặc văn bản trả lời	Lãnh đạo phòng Thú y	0,5
Bước 8	Lãnh đạo Chi cục ký nháy Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc Thú y hoặc văn bản trả lời	Lãnh đạo Chi Cục	0,5
Bước 9	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc Thú y hoặc văn bản trả lời	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 10	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 11	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			08

4. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký). (Mã số TTHC: 1.002373)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ về nội dung và thủ tục. + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ dự thảo công văn trả lời hoặc thông báo cho tổ chức cá nhân được biết (nêu rõ lý do) bổ sung hoàn thiện theo quy định; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ dự thảo: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu mới hoặc công văn đồng ý thay	Chuyên viên Phòng Thú y	02

	đổi nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu. Trình Lãnh đạo Phòng xem xét.		
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Chi cục ký nháy cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc Thú y hoặc văn bản trả lời	Lãnh đạo phòng Thú y	0,5
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục ký nháy Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc Thú y hoặc văn bản trả lời	Lãnh đạo Chi cục	0,5
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			05

5. Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu (Mã số TTHC: 1.003703)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,25
Bước 2	Duyệt hồ sơ, xem xét trình Lãnh đạo Chi cục ký nháy xác nhận trên đơn đăng ký	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục phê duyệt trên đơn đăng ký	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 4	Trả kết quả đơn đăng ký kiểm tra chất lượng thuốc thú y có xác nhận của Lãnh đạo Chi Cục	Chuyên viên phòng Thú y	0,25
Bước 5	Tiếp nhận Giấy chứng nhận chất lượng lô hàng thuốc thú y nhập khẩu, dự thảo Thông báo kết quả kiểm tra	Chuyên viên phòng Thú y	+ 15 ngày làm việc đối với thuốc.

	nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu theo quy định trình Lãnh đạo phòng Thú y		+ 60 ngày đối với vắc xin, kháng thể.
Bước 6	Lãnh đạo Chi cục ký nháy Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25
Bước 8	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			+ 01 ngày đối với trả kết quả đăng ký kiểm tra chất lượng; + 17 ngày làm việc đối với trả kết quả thông báo kết quả kiểm tra chất lượng đối với thuốc thú y; + 62 ngày đối với trả kết quả thông báo kết quả kiểm tra chất lượng đối với kháng thể, vắc xin thú y.

6. Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y (Mã số TTHC: 1.004022)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	0,5
Bước 3	Xem xét, thẩm định thủ tục, nội dung, dự thảo văn bản trình lãnh đạo Phòng xem xét. + Hồ sơ hợp lệ: Dự thảo Giấy xác nhận nội dung quảng cáo. + Hồ sơ không hợp lệ hoặc không đạt yêu cầu: Dự thảo công văn trả lời tổ chức, cá nhân.	Chuyên viên Phòng Thú y	+ 04 Ngày làm việc đối với hồ sơ không đạt yêu cầu. + 7,5 ngày đối với hồ sơ đạt yêu cầu.
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Chi cục ký cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y hoặc công văn trả lời	Lãnh đạo phòng Thú y	0,5
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho Văn thư	Lãnh đạo Chi cục	0,5
Bước 6	Đóng dấu, ký số văn thư (số hóa kết quả), lưu kho; chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Văn thư Chi cục	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			+ 05 ngày làm việc đối với hồ sơ không đạt yêu cầu (thực hiện đến bước 3) + 10 ngày đối với hồ sơ đạt yêu cầu.

7. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu). (Mã số TTHC: 1.011475)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Thành lập đoàn thẩm định, đánh giá, dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Chuyên viên Phòng Thú y -Chi cục Chăn nuôi và Thú y	10
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Lãnh đạo phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			14

8. Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu). (Mã số TTHC: 1.011477)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5

Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Công chức phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Lãnh đạo phòng Thú y	0,5
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			3,5

9. Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu) (Mã số TTHC: 1.011478)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Thành lập đoàn thẩm định, đánh giá, dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Chuyên viên Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	17
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Lãnh đạo phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01

Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			21

10. Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu). (Mã số TTHC: 1.011479)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng	Công chức phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 4	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Lãnh đạo phòng Thú y	0,25
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			03

11. Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh (Mã số TTHC: 1.002338)

11.1. Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn xuất phát từ cơ sở thu gom, kinh doanh hoặc không thuộc cơ sở an toàn dịch bệnh vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh (04 ngày làm việc)

*

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét và kiểm tra thực tế và chuyển Chi cục Chăn nuôi và Thú y để xử lý	Công chức, viên chức Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Xem xét và Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Công chức, viên chức được Chi cục ủy quyền thực hiện kiểm dịch	03
Bước 3	Lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Công chức, viên chức được ủy quyền Chi cục ủy quyền thực hiện kiểm dịch	0,5
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			04

11.2. Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn xuất phát từ cơ sở an toàn dịch bệnh hoặc được giám sát không có mầm bệnh hoặc đã được tiêm phòng bằng vắc xin và còn miễn dịch bảo hộ với các mầm bệnh theo quy định, vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh (01 Ngày làm việc)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét và kiểm tra thực tế và chuyển Chi cục Chăn nuôi và Thú y để xử lý	Công chức, viên chức Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,25
Bước 2	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Công chức, viên chức được Chi cục Chăn nuôi và Thú y ủy quyền thực hiện kiểm dịch	0,5
Bước 3	Lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung	Công chức, viên chức được Chi cục Chăn nuôi	0,25

	tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	và Thú y ủy quyền thực hiện kiểm dịch	
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức được Chi cục ủy quyền thực hiện kiểm dịch	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			01

12. Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh. (Mã số TTHC: 2.000873)

12.1. Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản đối với cơ sở thu gom, kinh doanh vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh (04 ngày làm việc).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét và kiểm tra thực tế và chuyển Chi cục Chăn nuôi và Thú y để xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	0,5
Bước 2	Xem xét và Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Công chức, viên chức được Chi cục ủy quyền thực hiện kiểm dịch	03
Bước 3	Lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Công chức, viên chức được Chi cục Chăn nuôi và Thú y ủy quyền thực hiện kiểm dịch	0,5
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			04

12.2. Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản an toàn dịch bệnh hoặc được giám sát dịch bệnh vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh (01 ngày làm việc)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét và kiểm tra thực tế và chuyển Chi cục Chăn nuôi và Thú y để xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	0,25
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, xem xét và kiểm tra thực tế để xử lý	Công chức, viên chức được Chi cục Chăn nuôi và Thú y ủy quyền thực hiện kiểm dịch	0,5
Bước 3	Lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Công chức, viên chức được Chi cục Chăn nuôi và Thú y ủy quyền thực hiện kiểm dịch	0,25
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			01

13. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (Mã số TTHC: 1.002549)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,25
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ dự thảo công văn trả lời hoặc	Chuyên viên Phòng Thú y	1,5

	thông báo cho tổ chức cá nhân được biết (nêu rõ lý do) bổ sung hoàn thiện theo quy định; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ chuyên viên được phân công dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra. Trình lãnh đạo Phòng xem xét.		
Bước 4	Xem xét, thông qua Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra trình lãnh đạo Sở Phê duyệt	Lãnh đạo phòng Thú y	0,5
Bước 5	Thực hiện kiểm tra điều kiện sản xuất thuốc Thú y. Lập biên bản kiểm tra. Căn cứ kết quả kiểm tra chuyên viên Phòng Thú y dự thảo văn bản: + Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc Thú y đối với các đơn vị có đủ điều kiện; + Công văn trả lời đối với các đơn vị không có đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y. Trình lãnh đạo phòng xem xét	Đoàn kiểm tra. Chuyên viên Phòng Thú y	04
Bước 6	Xem xét, trình lãnh đạo Chi cục dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y hoặc văn bản trả lời	Lãnh đạo Phòng Thú y	0,5
Bước 7	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 8	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25
Bước 9	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25
Bước 10	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			08

14. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin). (Mã số TTHC: 1.002432)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 3	Xem xét, thẩm định theo nội dung, thủ tục. + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ dự thảo công văn trả lời hoặc thông báo cho tổ chức cá nhân được biết (nêu rõ lý do) bổ sung hoàn thiện theo quy định; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y mới hoặc công văn đồng ý thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y. Trình Lãnh đạo Phòng xem xét.	Chuyên viên Phòng Thú y	02
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Chi cục dự thảo cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y hoặc văn bản trả lời	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 5	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5

Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			05

15. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (Mã số TTHC: 1.011326)

15.1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm vắc xin) (05 ngày làm việc)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 3	Thẩm định hồ sơ về nội dung, thủ tục xem xét tài liệu liên quan. + Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu soạn thảo văn bản trả lời (nếu có) nói rõ lý do. + Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu dự thảo Giấy chứng nhận Trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y	02
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Chi cục dự thảo cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y hoặc văn bản trả lời	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 5	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5

Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			05

15.2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 3	Xem xét, thẩm định theo nội dung, thủ tục. + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ dự thảo công văn trả lời hoặc thông báo cho tổ chức cá nhân được biết (nêu rõ lý do) bổ sung hoàn thiện theo quy định; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y mới hoặc công văn đồng ý thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y. Trình Lãnh đạo Phòng xem xét.	Chuyên viên Phòng Thú y	02
Bước 4	Xem xét trình Lãnh đạo Chi cục dự thảo cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y hoặc văn bản trả lời	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5

Bước 5	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			05

15.3. Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc-xin).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ dự thảo công văn trả lời hoặc thông báo cho tổ chức cá nhân được biết (nêu rõ lý do) bổ sung hoàn thiện theo quy định; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ chuyên viên được phân công dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra.	Chuyên viên Phòng Thú y	05
Bước 4	Thực hiện kiểm tra điều kiện sản xuất thuốc Thú y. Lập biên bản kiểm tra. Căn cứ kết quả kiểm tra	Đoàn kiểm tra. Chuyên viên Phòng Thú y	07

	chuyên viên Phòng Thú y dự thảo văn bản: + Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc Thú y đối với các đơn vị có đủ điều kiện; + Công văn trả lời đối với các đơn vị không có đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y. Trình lãnh đạo phòng xem xét		
Bước 5	Xem xét, trình lãnh đạo Chi cục dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y hoặc văn bản trả lời	Lãnh đạo phòng Thú y	0,5
Bước 6	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 7	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 8	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			15

16. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (Mã số TTHC: 1.001686)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5

Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình Lãnh đạo Phòng	Công chức Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	5,5
Bước 4	Thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Lãnh đạo Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			08

17. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (Mã số TTHC: 1.004839).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình Lãnh đạo Phòng	Công chức Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	2,5

Bước 4	Thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Lãnh đạo Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			05

18. Thủ tục cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm: Tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y).
(Mã số TTHC: 2.001064)

18.1. Đối với trường hợp cấp mới (05 ngày làm việc)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình Lãnh đạo Phòng	Công chức Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	2,5
Bước 4	Thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Lãnh đạo Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5

Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			05

18.2. Đối với trường hợp gia hạn (03 ngày làm việc)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình Lãnh đạo Phòng	Công chức Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1,5
Bước 4	Thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Lãnh đạo Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			03

19. Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y) (Mã số TTHC: 1.005319)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Thú y xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình Lãnh đạo Phòng	Công chức Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1,5
Bước 4	Thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Lãnh đạo Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			03

20. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn. (Mã số TTHC: 1.008128)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ	0,5

		hành chính công tỉnh/cấp xã.	
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên thụ lý.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	01
Bước 3	Thẩm định nội dung hồ sơ; tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập Đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở chăn nuôi	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02
Bước 4	Đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở chăn nuôi, Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.	Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	16,5
Bước 5	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 6	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 7	Ký duyệt.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02
Bước 8	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			25

21. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn. (Mã số TTHC: 1.008129)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5

Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên thụ lý.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	0,5
Bước 3	Xem xét hồ sơ, Dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình lãnh đạo phòng xem xét thông qua.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1,5
Bước 4	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 5	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 6	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			05

22. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (Mã số TTHC: 1.008126)

22.1. Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc, thức ăn bổ sung:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên thụ lý.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	01
Bước 3	Thẩm định nội dung hồ sơ; tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập Đoàn đánh giá	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02

	điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi		
Bước 4	Đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở chăn nuôi, Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.	Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	16,5
Bước 5	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 6	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 7	Ký duyệt.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02
Bước 8	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			25

22.2. Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên thụ lý.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	0,5
Bước 3	Xem xét hồ sơ, Dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình lãnh đạo phòng xem xét thông qua.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	6,5
Bước 4	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5

Bước 5	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 6	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			10

23. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi
(Mã số TTHC: 1.008127)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên thụ lý.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 3	Xem xét hồ sơ, Dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình lãnh đạo phòng xem xét thông qua.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1,5
Bước 4	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 5	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 6	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5

Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			05

24. Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Mã số TTHC: 1.008122)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên thụ lý.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 3	Xem xét hồ sơ, Dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình lãnh đạo phòng xem xét thông qua.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	4,5
Bước 4	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 5	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 6	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			10

25. Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước
(Mã số TTHC: 3.000127)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên thụ lý.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 3	Xem xét hồ sơ, Dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình lãnh đạo phòng xem xét thông qua.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	8,5
Bước 4	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02
Bước 5	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 6	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			15

26. Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu (Mã số TTHC: 3.000128)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5

Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên thụ lý.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 3	Xem xét hồ sơ, Dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình lãnh đạo phòng xem xét thông qua.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	8,5
Bước 4	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02
Bước 5	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 6	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			15

27. Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung (Mã số TTHC: 3.000129)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên thụ lý.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 3	Xem xét hồ sơ, Dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình lãnh đạo phòng xem xét thông qua.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	4,5
Bước 4	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01

Bước 5	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 6	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			10

28. Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung (Mã số TTHC: 3.000130)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên thụ lý.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 3	Xem xét hồ sơ, Dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình lãnh đạo phòng xem xét thông qua.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	4,5
Bước 4	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 5	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 6	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	01

Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			10

29. Đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu
(Mã số TTHC: 1.008124)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên thụ lý.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 3	Xem xét hồ sơ, Dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình lãnh đạo phòng xem xét thông qua.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 4	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 5	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 6	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			03

30. Miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu (Mã số TTHC: 1.008125)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,25
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên thụ lý.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 3	Xem xét hồ sơ, Dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình lãnh đạo phòng xem xét thông qua.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,75
Bước 4	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 5	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 6	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			03

31. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi. (Mã số TTHC: 1.011031)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ	0,5

		hành chính công tỉnh/cấp xã.	
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 3	Thẩm định nội dung hồ sơ (có thể thành lập Hội đồng thẩm định); tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập Đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi. Đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi; Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	13,5
Bước 4	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 5	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 6	Ký duyệt.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			20

32. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi. (Mã số TTHC: 1.011032)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5

Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên thụ lý.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 3	Xem xét hồ sơ, Dự thảo kết quả giải quyết TTHC và trình lãnh đạo phòng xem xét thông qua.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 4	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25
Bước 5	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 6	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			03

33. Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công (Mã số TTHC: 1.012832)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 3	Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan thẩm tra điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ cho dự án. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	9,5

Bước 4	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1
Bước 5	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1
Bước 6	Ký duyệt.	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	1
Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	1
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có).	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Bước 9	Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp nhu cầu đề xuất hỗ trợ của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đầu tư vào chăn nuôi và gửi Sở Tài chính	Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Không tính vào thời gian giải quyết TTHC
Bước 10	Báo cáo, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về đầu tư công. Gửi Quyết định kế hoạch đầu tư công hằng năm đến tổ chức, cá nhân đề xuất hỗ trợ đầu tư.	Phòng chuyên môn của Sở Tài chính	
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			15

34. Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công (Mã số TTHC: 1.012833)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,25
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25

	hợp lệ, phân công chuyên viên xử lý		
Bước 3	Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành lập Hội đồng nghiệm thu có đại diện Sở Tài chính, Sở xây dựng và đại diện các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan trong trường hợp cần thiết.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	5
Bước 4	Hội đồng nghiệm thu tổ chức kiểm tra thực địa dự án trong trường hợp cần thiết và lập biên bản nghiệm thu.	Hội đồng nghiệm thu	17
Bước 5	Trình lãnh đạo phòng xem xét thông qua Dự thảo Quyết định hỗ trợ đầu tư hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không đáp ứng điều kiện.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1
Bước 6	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1
Bước 7	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	1
Bước 8	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển kết quả cho Văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	1
Bước 9	Lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,25
Bước 10	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			(1) 27
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển phòng Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Công chức của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Nông nghiệp và Môi trường	0,5

Bước 3	Xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo phòng Nông nghiệp và Môi trường	Công chức được giao xử lý hồ sơ	2,5
Bước 4	Kiểm tra, xem xét dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Lãnh đạo phòng Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 5	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn thư	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ và chuyển kết quả giải quyết TTHC chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
Thời gian giải quyết TTHC tại Văn phòng UBND tỉnh (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			(2) 5
Trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC cho cá nhân, tổ chức, thu phí, lệ phí (nếu có)		Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			(1) + (2) 32

35. Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước (Mã số TTHC: 1.012834)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,25
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 3	Tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành lập Hội đồng nghiệm thu có đại diện Sở	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02

	Tài chính, Sở xây dựng và đại diện các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan trong trường hợp cần thiết.		
Bước 4	Hội đồng thẩm định về tính xác thực và nội dung của thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP; tổ chức kiểm tra thực tế trong trường hợp cần thiết.	Hội đồng nghiệm thu	8
Bước 5	Trình lãnh đạo phòng xem xét thông qua Dự thảo Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không đáp ứng điều kiện.	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 6	Xem xét thông qua, ký nháy và trình Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 7	Xem xét thông qua, ký nháy và trình lãnh đạo Sở phê duyệt.	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01
Bước 8	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển kết quả cho Văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
Bước 9	Lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	0,5
Bước 10	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến UBND tỉnh	Công chức, viên chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Thời gian giải quyết TTHC tại Sở Nông nghiệp và Môi trường (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			(1) 16
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển phòng Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Công chức của Văn phòng UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo phòng Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 3	Xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo	Công chức được giao xử lý hồ sơ	1,5

	phòng Nông nghiệp và Môi trường		
Bước 4	Kiểm tra, xem xét dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Lãnh đạo phòng Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Bước 5	Xem xét, thông qua kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	0,5
Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn thư	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ và chuyển kết quả giải quyết TTHC chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Văn thư	0,25
Thời gian giải quyết TTHC tại Văn phòng UBND tỉnh (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			(2) 4
	Trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC cho cá nhân, tổ chức, thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			(1) + (2) 20

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitor lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) (Mã số TTHC 1.012836)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	0,5
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1
Bước 3	Tổ chức thẩm định hồ sơ; phối hợp với các cơ quan có liên	Chuyên viên phòng chuyên môn	15,5

	quan ở địa phương tổ chức nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo. Trường hợp đáp ứng điều kiện, trình lãnh đạo phòng xem xét thông qua dự thảo văn bản trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định hỗ trợ hoặc văn bản thông báo không hỗ trợ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.		
Bước 4	Xem xét, ký nháy và trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định	Lãnh đạo phòng chuyên môn	01
Bước 5	Ký duyệt	Chủ tịch UBND cấp xã	01
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ. Chuyển kết quả về Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả UBND tỉnh/cấp xã.	Văn thư	1
Bước 7	Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			20

2. Phê duyệt hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nito lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước (Mã số TTHC: 1.012837)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5
Bước 2	Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5
Bước 3	Phối hợp với các cơ quan có liên quan ở địa phương tổ chức thẩm định hồ sơ.	Chuyên viên phòng chuyên môn	15,5

	Trường hợp đáp ứng điều kiện, trình lãnh đạo phòng xem xét thông qua dự thảo văn bản trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định hỗ trợ hoặc văn bản thông báo không hỗ trợ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.		
Bước 4	Xem xét, ký nháy và trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định.	Lãnh đạo phòng chuyên môn	01
Bước 5	Ký duyệt	Chủ tịch UBND cấp xã	02
Bước 6	Đóng dấu lưu trữ hồ sơ. Chuyển kết quả về Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã.	Văn thư	0,5
Bước 7	Thông báo, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Thực hiện hỗ trợ kinh phí cho đối tượng được hỗ trợ theo quy định của Luật Ngân sách.			Không tính vào thời gian giải quyết TTHC
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			20

B. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành (lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y) (Mã số TTHC: 1.009478)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, quét (scan) tài liệu để lưu trữ hồ sơ điện tử, tiếp nhận hồ sơ; chuyển hồ sơ điện tử đến phòng Chăn nuôi xử lý.	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,5

Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ cho công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình Lãnh đạo Phòng	Công chức Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	2,5
Bước 4	Thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,5
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			05

C. LĨNH VỰC THỦY SẢN

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Cấp giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác trong nước (theo yêu cầu) (Mã số TTHC: 1.003593)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (Ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, scan tài liệu, lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển đến Ban Quản lý cảng cá xử lý	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	0,25
Bước 2	Kiểm tra, chuyển hồ sơ tiếp nhận cho nhân viên thẩm định xử lý	Lãnh đạo Ban Quản lý cảng cá	0,25
Bước 3	Xem xét, thẩm định, xử lý hồ sơ. Dự thảo kết quả giải quyết TTHC để trình Lãnh đạo Ban Quản lý cảng cá	Nhân viên được giao thẩm định hồ sơ	0,75

Bước 4	Thông qua dự thảo kết quả thẩm định trình Lãnh đạo Ban Quản lý cảng cá kết quả giải quyết TTHC	Nhân viên được giao thẩm định hồ sơ	0,25
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển kết quả cho nhân viên cảng cá được giao nhiệm vụ đóng dấu, lưu trữ hồ sơ.	Lãnh đạo Ban Quản lý cảng cá	0,25
Bước 6	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Nhân viên cảng cá được giao nhiệm vụ đóng dấu, lưu trữ hồ sơ.	0,25
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã.	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC (Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			02